ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số:1605/QĐ-UBND	*Bình Phước, ngày 24 tháng 7 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo năm 2014 trên địa bàn tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND, UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ năm 2011 đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 59/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013- 2020;

Căn cứ Thông tư số 209/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn về việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của cơ quan trợ giúp pháp lý nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 07/3/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013- 2020;

Xét đề nghị của Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước tại Tờ trình số 120/TTr- STP ngày 04/7/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch số 27/KH-STP ngày 04/7/2014 của Sở Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo năm 2014 – 2015 trên địa bàn tỉnh Bình Phước *(kèm theo Kế hoạch số 27/KH-STP của Sở Tư pháp).*

Điều 2. Trên cơ sở Kế hoạch đã được phê duyệt, Sở Tư pháp có trách nhiệm triển khai hiệu quả các nội dung trong Kế hoạch đã đề ra.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc: Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Trưởng Ban Dân tộc; Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các

huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Cục Trợ giúp pháp lý (BTP);
- Cục Công tác phía Nam (BTP);
- TTTU,TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, P.NC-NgV;
- Lưu : VT.

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Nguyễn Văn Trăm

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27/KH-STP

Bình Phước, ngày 04 tháng 7 năm 2014

KẾ HOẠCH
Trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo năm 2014 - 2015 trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Căn cứ Luật trợ giúp pháp lý ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ năm 2011 đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 59/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013- 2020;

Căn cứ Thông tư 209/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 30/11/2012 của Bộ tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn về việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của cơ quan, tổ chức trợ giúp pháp lý nhà nước;

Căn cứ Quyết định 353/QĐ - UBND ngày 07/3/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo, giai đoạn 2013- 2020;

Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch Trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo năm 2014 - 2015 trên địa bàn tỉnh Bình Phước như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Để triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2014-2015, tạo cơ hội để người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội, nâng cao năng lực nhận thức và chất lượng cuộc sống, đảm bảo cho tất cả người nghèo đồng bào dân tộc thiểu số thuộc các xã nghèo được trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

2.Yêu cầu

- Các hoạt động trong Kế hoạch phải bám sát nội dung chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2013-2020 theo Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ 2011-2020; Quyết định 353/QĐ-UBND ngày 07/3/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo, giai đoạn 2013- 2020; lựa chọn các hoạt động cần thiết triển khai kịp thời đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số đồng thời phù hợp với điều kiện, khả năng của cơ quan quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý và của tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý;

- Các hoạt động cụ thể thiết thực, xác định rõ đơn vị có trách nhiệm thực hiện, đơn vị phối hợp và lộ trình thời gian thực hiện.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG ĐỂ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI NGHÈO, ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TẠI CÁC XÃ NGHÈO

1. Tăng cường truyền thông về trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số.

a) Xây dựng nội dung trợ giúp pháp lý cho người nghèo trong các trang, chuyên mục chung về trợ giúp pháp lý trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài phát thanh, truyền hình,...).

b) Biên soạn và phát hành tờ gấp pháp luật (bằng tiếng Việt, tiếng dân tộc thiểu số), băng cát- xét, truyền thông về quyền và nghĩa vụ của người được trợ giúp pháp lý; giải đáp vướng mắc pháp luật của người nghèo.

c) Xây dựng và lắp đặt Bảng tin, hộp tin, tờ thông tin về trợ giúp pháp lý tại các xã nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

d) Truyền thông, phổ biến pháp luật và trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số với các chương trình, Đề án khác cho người nghèo (về Y tế, Văn hóa, Giáo dục, Dạy nghề,...).

Đơn vị thực hiện: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Phước.

2. Tăng cường năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý cho người nghèo, dân tộc thiểu số.

a) Xây dựng Chương trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý cho cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý (Trợ giúp viên pháp lý, Cộng tác viên trợ giúp viên pháp lý, Luật sư và Tư vấn viên pháp luật tham gia trợ giúp pháp lý), thành viên Ban chủ nhiệm câu lạc bộ trợ giúp pháp lý.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số với đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý và thành viên Ban chủ nhiệm câu lạc bộ trợ giúp pháp lý (ít nhất 01 lần/ năm).

Đơn vị thực hiện: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Phước.

3. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số

a) Khảo sát nhu cầu trợ giúp pháp lý

Giao Trung tâm TGPLNN trước khi thực hiện trợ giúp pháp lý lưu động cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo tổ chức khảo sát nhu cầu trợ giúp pháp lý để thực hiện việc triển khai các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc ở địa phương, căn cứ vào kết quả khảo sát nhu cầu trợ giúp pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý có kế hoạch trợ giúp pháp lý lưu động tại các địa phương phù hợp, có hiệu quả.

b) Thực hiện trợ giúp pháp lý.

Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm thực hiện trợ giúp pháp lý theo các lĩnh vực sau:

- Tư vấn pháp luật : 270 vụ

Thực hiện tư vấn pháp luật tại trụ sở Trung tâm TGPL tối thiểu 150 vụ việc và Chi nhánh trong năm tối thiểu là 120 vụ việc.

- Tham gia tố tụng:

Trợ giúp viên pháp lý, Luật sư là cộng tác viên tham gia tố tụng hình sự để bào chữa, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo trong vụ việc dân sự, vụ án hình sự: Tối thiểu 35 vụ.

- Tham gia đại diện ngoài tố tụng:

Theo yêu cầu của người được trợ giúp pháp lý hoặc người đại diện hợp pháp của họ, Giám đốc Trung tâm, Trưởng Chi nhánh ra quyết định cử Trợ giúp viên pháp lý hoặc luật sư là cộng tác viên thực hiện đại diện ngoài tố tụng theo quy định Luật Trợ giúp pháp lý : Tối thiểu 05 vụ.

- Hòa giải:

Khi có yêu cầu hoặc được sự đồng ý của một hoặc các bên, Trung tâm trợ giúp pháp lý cử người thực hiện trợ giúp pháp lý làm trung gian để phân tích các tình tiết của vụ việc, giải thích quy định của pháp luật, hướng dẫn để các bên tự thương lượng, thống nhất hướng giải quyết vụ việc mà không phải đưa vụ việc ra Toà án hoặc cơ quan có thẩm quyền; tự nguyện rút đơn kiện, tự giải quyết các tranh chấp và tự nguyện chấp hành kết quả giải quyết vụ việc. Số vụ việc hòa giải ít nhất trong năm là 07 vụ.

- Kiến nghị về việc thi hành pháp luật:

Khi có đủ căn cứ cho rằng kết quả giải quyết vụ việc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền chưa phù hợp với quy định của pháp luật, gây thiệt hại cho người được trợ giúp pháp lý thì Trung Tâm trợ giúp pháp lý kiến nghị với cơ quan nhà nước đó xem xét giải quyết lại vụ việc để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý. Khi kiến nghị, tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý phải nêu rõ nội dung vụ việc, căn cứ pháp luật được áp dụng và hướng giải quyết vụ việc và chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của kiến nghị.

- Các hình thức trợ giúp pháp lý khác:

+ Trong trường hợp người được trợ giúp pháp lý không thể tự mình thực hiện được các công việc có liên quan đến thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, thì Trung tâm, Chi nhánh cử Trợ giúp viên pháp lý hoặc luật sư là cộng tác viên giúp đỡ họ thực hiện.

+ Để thực hiện việc giúp đỡ pháp luật cho người được trợ giúp pháp lý trong quá trình khiếu nại theo quy định của pháp luật về khiếu nại, Trung tâm, Chi nhánh cử Trợ giúp viên pháp lý hoặc cộng tác viên là luật sư tham gia vào quá trình giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật khiếu nại.

+ Cung cấp thông tin pháp luật, tờ gấp, sách bỏ túi, cẩm nang pháp luật, các ấn phẩm tài liệu pháp luật khác qua các đợt trợ giúp pháp lý lưu động, sinh hoạt Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý, sinh hoạt chuyên đề pháp luật; cung cấp bản sao các

điều khoản của văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến vụ việc trợ giúp pháp lý, cung cấp địa chỉ làm việc của cơ quan, tổ chức, cá nhân mà pháp luật quy định có thẩm quyền giải quyết vụ việc.

c) Thực hiện trợ giúp pháp lý lưu động:

Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, tổ chức trợ giúp pháp lý lưu động tại các xã, phường, thị trấn nơi tập trung nhiều người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và các cơ sở tổ chức có người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số năm 2014 – 2015 cụ thể như sau:

- **Huyện Đồng Phú**: Xã Đồng Tâm, Xã Tân Lợi, Ấp Đồng Tân (xã Tân Hòa), Ấp Suối Nhung (xã Tân Hưng). Ấp Nam Đô, ấp Lam Sơn (xã Tân Phước)

- **Huyện Bù Đăng:** Xã Đường 10, Xã Đăc Nhau, Thôn Sơn Tân (xã Phú Sơn)

- **Huyện Bù Gia Mập:** Xã Đắc Ơ, Xã Bù Gia Mập, Thôn Bù Kroai (xã Đức Hạnh), Thôn 6 (xã Long Tân), Thôn Đak Khâu (xã Phú Văn), Thôn 9 (Xã Bình Thắng), Thôn Phú Bình (xã Phú Riềng), Thôn Bình Giai, thôn Bù Tam (xã Phước Minh), Thôn Bù Ka 1 (xã Long Hà), Thôn Phú Tiến (xã Phú Trung)

-**Huyện Lộc Ninh:** Xã Lộc Quang, Xã Lộc An, Xã Lộc Thạnh, Xã Lộc Thiện, Xã Lộc Thịnh, Xã Lộc Tấn, Xã Lộc Thạnh, Xã Lộc Thành, Xã Lộc Hòa, Ấp Ba Ven (xã Lộc Khánh), Ấp Bù Linh (xã Lộc phú)

-**Huyện Bù Đốp:** Xã Tân Thành, Xã Hưng Phước, Xã Phước Thiện, Xã Thiện Hưng, Xã Thanh Hòa, Xã Tân Tiến

-**Hớn Quản:** Xã An Khương, Thôn 23 Lớn, thôn Tổng cui nhỏ (xã Phước An), Thôn Phùm Lu (xã Thanh An), Thôn Sóc Quả (xã Tân Hưng)

- **Huyện Chơn Thành:** Ấp Bào Teng (xã Quang Minh)

-**Thị xã Bình Long:** Thôn Cần Lê (xã Thanh Lương)

- **Thị xã Phước Long:** Thôn 7 (phường Long Giang)

Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước xây dựng Kế hoạch Trợ giúp pháp lý lưu động cụ thể và tổ chức thực hiện.

d) Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý:

Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước hướng dẫn Ban chủ nhiệm câu lạc bộ trợ giúp pháp lý, tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề pháp luật, sinh hoạt Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý có nội dung liên quan đến người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số nơi có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống; tại các tổ chức khác của người nghèo và người đồng bào dân tộc thiểu số khi có yêu cầu.

e) Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, thuê người phiên dịch trong trường hợp trợ giúp pháp lý cho người dân tộc không nói, nghe được tiếng việt.

4. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, sơ kết, đánh giá việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số

Trung tâm trợ giúp pháp lý có trách nhiệm chủ trì thực hiện, tham mưu cho Sở Tư pháp theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, sơ kết, đánh giá và báo cáo, việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh cho UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số được bố trí trong ngân sách chi thường xuyên hàng năm của địa phương; các Chương trình mục tiêu quốc gia, các Chương trình, Đề án liên quan khác theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước; đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).

2. Lập, sử dụng và quyết toán kinh phí

Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh lập dự toán kinh phí ngân sách đối với các hoạt động do địa phương chủ trì thực hiện.

Việc lập, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành.

IV.TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước

Lập dự toán kinh phí bảo đảm thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở địa phương;

Sau khi được cơ quan Tài chính phân bổ kinh phí, triển khai thực hiện toàn bộ nội dung Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Phòng Tư pháp các huyện, thị xã:

Tham mưu Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã hỗ trợ tạo điều kiện phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý thực hiện tốt hoạt động trợ giúp pháp lý lưu động tại địa phương mình; Cử đại diện lãnh đạo tham gia đoàn trợ giúp pháp lý lưu động cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo theo đề nghị của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

Chủ động thực hiện trợ giúp pháp lý tại địa phương mình theo quy định của pháp luật.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch đã đề ra.

Nơi nhận:
- Cục Trợ giúp pháp lý (BTP);
- Cục Công tác phía Nam (BTP);
- UBND tỉnh;
- GĐ,PGĐ (phụ trách);
- Các Sở: Tài chính, LĐTB&XH;
- Ban Dân tộc;
- TTTGPLNN tỉnh Bình Phước;
- UBND các huyện,thị xã;
- UBND các xã, thôn tại khoản c, mục 3 phần II;
- Lưu : VT, BTTP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

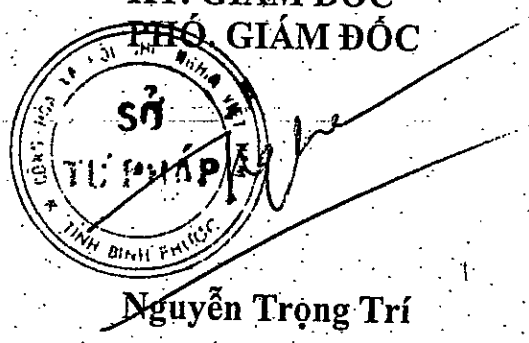

Nguyễn Trọng Trí